TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T TỈNH TUYÊN QUANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2022/HS-ST
Ngày 13/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân

Bà Lý Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân phường Minh Xuân, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 30/5/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 07/12/1990, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 09, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc V (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Minh N, sinh năm 1992; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (Bản án số 64/2011/HSST);

- Ngày 18/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 04 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (Bản án số 101/2012/HSST);

- Ngày 01/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (Bản án số 76/2018/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2019).

- Ngày 14/5/2012, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 31 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

- Ngày 07/4/2021, Công an huyện N, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 42 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", hình thức phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/01/2022, Nguyễn Ngọc T, trú tại thôn 9, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang một mình điều khiển xe mô tô biển số 22B2-210.82 (mượn của bà Nguyễn Thị H, mẹ T) từ nhà đến Bến xe khách thành phố N, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại khu vực bến xe khách thành phố N, T gặp và mua được một người đàn ông theo T khai tên là Đ (không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) 03 gói Heroine, trong đó 01 gói bọc ngoài bằng nilon màu trắng, 02 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong cả 03 gói đều chứa chất bột vón cục màu trắng với số tiền 700.000 đồng. T cầm 03 gói Heroine mua được cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến khu vực vắng người thuộc Đèo Khế, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, T dừng xe lại, lấy một ít Heroine trong gói nilon màu trắng ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ, cất giấu trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà.

Khoảng 20 giờ 30 phút, T điều khiển xe mô tô tô về đến khu vực cửa hàng xăng dầu thuộc tổ dân phố 02, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T phát hiện T đang cất giấu 03 gói Heroine trong túi quần bên trái nên đã mời T đến trụ sở Công an phường P, thành phố T làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T hồi 21 giờ cùng ngày, thu giữ 03 gói ma túy có đặc điểm nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 187/KL-GĐKTHS ngày 27/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Ngọc T) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,346g (*không phẩy, ba trăm, bốn mươi sáu gam*).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với Nguyễn Ngọc T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSTP ngày 19 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm u khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/01/2022. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định). Tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, tại tổ dân phố 02, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Ngọc T, trú tại thôn 9, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,346g *(Không phẩy, ba trăm, bốn mươi sáu gam)* Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ ma tuý của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; số Heroine mà bị cáo cất giữ trái phép có khối lượng dưới 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cức hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm về ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố T. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/01/2022 của Nguyễn Ngọc T. Công an thành phố T đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết

định số 196/QĐ-XPHC ngày 16/02/2022, hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Đối với người đàn ông theo T khai nhận tên là Đ, là người bán Heroine cho T ngày 24/01/2022 tại khu vực bến xe khách thành phố N nhưng không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị H là người cho T mượn chiếc xe mô tô biển biển số 22B2-210.82 nhưng bà Hoa không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Ngọc T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,296 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án. Tạm giữ của bị can 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn trắng, đen, biển số 22B2-210.82. Ngày 17/3/2022 đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H. Xét thấy Đối với khối lượng ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm u khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **01 (một) năm 02 (hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/01/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Ngọc T, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,296 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T ngày 26/5/2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Minh Tân **Lý Thị Nhân** **Vương Thị Lan**